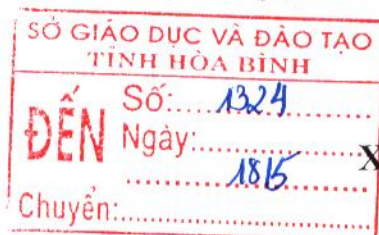


**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

Số **41** /KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hòa Bình, ngày **14** tháng 5 năm 2015



KẾ HOẠCH

Xóa mù chữ đến năm 2020 tỉnh Hòa Bình

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục xóa mù chữ;

Căn cứ Quyết định số 692/QĐ-TTg ngày 04/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xóa mù chữ đến năm 2020”;

Căn cứ Hướng dẫn số 3428/BGDĐT-XHHT ngày 22/5/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Đề án “Xóa mù chữ đến năm 2020”;

Căn cứ Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 10/9/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc “xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 – 2020 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình”, Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Kế hoạch “Xóa mù chữ đến năm 2020 tỉnh Hòa Bình”, cụ thể như sau:

I. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC XÓA MÙ CHỮ TỈNH HÒA BÌNH

Năm 1960, Hòa Bình là tỉnh miền núi đầu tiên xoá xong nạn mù chữ. Từ sau tái lập tỉnh (tháng 10 năm 1991), toàn tỉnh tiếp tục công tác xóa mù chữ, thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Tháng 12 năm 1995, Ủy ban Quốc gia chống nạn mù chữ công nhận đạt chuẩn Quốc gia về phổ cập giáo dục tiểu học và xóa mù chữ (PCGDTH-XMC); tháng 8 năm 2003, đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS; năm 2005, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; tháng 12 năm 2012, đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Tính đến tháng 12/2014, tỷ lệ người biết chữ độ tuổi 15 - 60 đạt 98% (562.594/574.076 người); tỷ lệ người biết chữ Độ tuổi 15 - 35 đạt: 99,8% (314.149/314.818 người). Toàn tỉnh có 85% số người mới biết chữ tiếp tục tham gia học tập dưới nhiều hình thức khác nhau; có 100% huyện, thành phố và 100% xã, phường, thị trấn (210/210 đơn vị) đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 1, đạt tỷ lệ 100%.

Tuy nhiên, việc huy động số trẻ em bỏ học, thất học và số người mù chữ ra lớp, đặc biệt số người mới biết chữ chưa được huy động đi học các lớp giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ nên có nguy cơ tái mù trở lại; trẻ em vùng khó khăn còn bỏ học dẫn đến nguy cơ tái mù chữ trở lại. Chất lượng giáo dục ở bậc tiểu học đối với một số khu vực vùng sâu, vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới của sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Mục đích yêu cầu

- Nhà nước có trách nhiệm xóa mù chữ cho những người chưa biết chữ. Mọi công dân có trách nhiệm đi học để biết chữ. Các tổ chức kinh tế, tổ chức xã

hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cộng đồng dân cư có trách nhiệm tham gia công tác chống mù chữ.

- Các địa phương sử dụng cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, giáo viên hiện có để thực hiện công tác chống mù chữ, đồng thời huy động các lực lượng xã hội tham gia dạy xóa mù chữ theo phương châm người biết chữ dạy người chưa biết chữ.

- Mở rộng độ tuổi xóa mù chữ. Chú trọng xóa mù chữ cho các đối tượng là phụ nữ, trẻ em gái; người khuyết tật; người dân tộc thiểu số và những người sinh sống ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến tháng 12/2015:

- Độ tuổi 15 - 60: Tỷ lệ biết chữ đạt 98,5%; trong đó, tỷ lệ người dân tộc thiểu số biết chữ đạt 98,2%.

- Độ tuổi 15 - 35: Tỷ lệ biết chữ đạt trên 99,8%; trong đó, tỷ lệ người dân tộc thiểu số biết chữ đạt 99,6%.

- Có 90% số người mới biết chữ tiếp tục tham gia học tập với nhiều hình thức khác nhau nhằm củng cố vững chắc kết quả biết chữ.

- 100% huyện, thành phố; 100% đơn vị cấp xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 1, trong đó có ít nhất 105 xã, phường, thị trấn (50% đơn vị cấp xã) đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

c) Đến năm 2020:

- Độ tuổi 15-60: Tỷ lệ biết chữ đạt 99,0%, trong đó tỷ lệ người dân tộc thiểu số biết chữ đạt 98,8%.

- Độ tuổi 15 - 35: Tỷ lệ biết chữ đạt trên 99,9%; trong đó, tỷ lệ người dân tộc thiểu số biết chữ đạt 99,7%.

- 95% số người mới biết chữ tiếp tục tham gia học tập với nhiều hình thức khác nhau nhằm củng cố vững chắc kết quả biết chữ.

- 100% huyện, thành phố; 100% đơn vị cấp xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

3. Nhiệm vụ giải pháp

a) **Nâng cao nhận thức về công tác chống mù chữ**

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về tầm quan trọng của việc biết chữ đối với sự phát triển của cá nhân, gia đình và cộng đồng. Gắn tuyên truyền chống mù chữ với việc xây dựng xã hội học tập và các phong trào thi đua của địa phương.

- Biên soạn, in ấn, phát hành các tài liệu tuyên truyền về công tác chống mù chữ (sách mỏng, tờ gấp, áp phích, băng rôn,...)

b) **Đổi mới công tác quản lý, tổ chức lớp học xóa mù chữ phù hợp với các nhóm đối tượng**

- Củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực hoạt động của Ban chỉ đạo các cấp, tạo sự phối hợp chặt chẽ giữa ngành giáo dục với các ngành, các tổ chức có liên quan trong công tác chống mù chữ; phân công trách nhiệm cho những địa phương có điều kiện thuận lợi giúp đỡ, hỗ trợ các địa phương còn nhiều người mù chữ.

- Tổ chức các lớp học xóa mù chữ phù hợp với tập quán sinh hoạt của đồng bào dân tộc thiểu số; phù hợp với người khiếm thị, khiếm thính. Phát huy vai trò của các già làng, trưởng bản, dòng họ trong việc vận động người mù chữ ra lớp học. Tăng cường giáo viên chuyên trách xóa mù chữ cho các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Thực hiện quy trình kiểm tra, đánh giá, công nhận đạt chuẩn chống mù chữ theo Tiêu chuẩn mới giai đoạn 2015 – 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Xây dựng hệ thống thông tin quản lý dữ liệu về công tác phổ cập giáo dục - chống mù chữ; thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, chính xác theo quy định.

c) Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên trực tiếp tham gia công tác chống mù chữ

- Tổ chức bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên trong và ngoài ngành giáo dục tham gia dạy xóa mù chữ.

- Bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số, văn hóa, phong tục tập quán của các dân tộc thiểu số cho giáo viên và cán bộ làm công tác xóa mù chữ cho người dân tộc thiểu số, kỹ năng giáo dục hòa nhập cho giáo viên dạy xóa mù chữ cho người khuyết tật.

- Triển khai thực hiện hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính về chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia dạy xóa mù chữ ở những địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

d) Xây dựng chương trình, tài liệu xóa mù chữ phù hợp với các nhóm đối tượng

- Đổi mới Chương trình xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ phù hợp với chương trình phổ thông sau năm 2015. Hướng dẫn thực hiện chương trình phù hợp với các vùng miền, các nhóm đối tượng.

- Biên soạn các tài liệu hướng dẫn dạy và học xóa mù chữ phù hợp với nhóm đối tượng người học: Người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, nhóm dân cư vùng sông nước; học liệu nghe nhìn và ứng dụng các phương tiện công nghệ thông tin truyền thông hỗ trợ dạy, học xóa mù chữ.

e) Củng cố bền vững kết quả chống mù chữ, hạn chế mù chữ trở lại

- Tăng cường tổ chức các lớp học chuyên đề về y tế, văn hóa, kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt,... tại các trung tâm học tập cộng đồng nhằm củng cố kết quả biết chữ, hạn chế mù chữ trở lại (tái mù chữ).

- Biên soạn tài liệu chuyên đề theo Chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu người học, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyên giao công nghệ nhằm giúp người mới biết chữ có tài liệu đọc hấp dẫn, thiết thực, trên cơ sở đó, duy trì, củng cố kết quả xóa mù chữ, đồng thời áp dụng những kiến thức vào thực tế cuộc sống, sản xuất.

- Tăng cường hoạt động của các thư viện xã; tổ chức mô hình thư viện di động để phục vụ người dân ở các vùng sâu, vùng xa. Tổ chức các lớp học nghề truyền thống, nghề ngắn hạn cho những người mới biết chữ.

g) Đẩy mạnh xã hội hóa công tác xóa mù chữ

- Tăng cường huy động giáo viên các trường tiểu học; cán bộ hưu trí; các hội viên, đoàn viên các hội, đoàn thể, đặc biệt là Hội Khuyến học, Hội Liên hiệp

Phụ nữ tổ chức tham gia dạy xóa mù chữ. Đẩy mạnh hoạt động tình nguyện dạy xóa mù chữ của tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- Huy động các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm đóng góp kinh phí, sách, vở hỗ trợ cho người dạy, người học xóa mù chữ.

f) Thực hiện chế độ chính sách cho người tham gia công tác chống mù chữ đảm bảo theo đúng quy định.

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch kinh phí từ chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo thực hiện công tác chống mù chữ

- Xây dựng nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho công tác chống mù chữ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và Bộ GD&ĐT. Thực hiện việc chi trả kinh phí cho người tham gia công tác chống mù chữ theo đúng quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Tổng kinh phí thực hiện kế hoạch: Khoảng **5.470** triệu đồng (từ năm 2015 đến năm 2020).

2. Nguồn kinh phí thực hiện.

- Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch chủ yếu từ Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo cấp hàng năm.

- Ngoài nguồn kinh phí hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo, Huy động thêm nguồn lực của các tổ chức trong và ngoài nước, hỗ trợ từ các doanh nghiệp, cá nhân và cộng đồng để bổ sung thực hiện Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Có trách nhiệm hướng dẫn các ngành, các địa phương dự triển khai thực hiện nhiệm vụ chống mù chữ. Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể xây dựng các Chương trình phối hợp hành động để triển khai thực hiện công tác chống mù chữ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính xây dựng hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ hỗ trợ người dạy và người học xóa mù chữ.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên dạy xóa mù chữ.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể kiểm tra, giám sát tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ 6 tháng, hằng năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan biên soạn tài liệu học tập chuyên đề về nông nghiệp và nông thôn để cung cấp cho các trung tâm học tập cộng đồng; phối hợp với Hội Nông dân và các cơ quan liên quan xây dựng chính sách hỗ trợ, khuyến khích những người chưa biết chữ ở nông thôn tích cực học xóa mù chữ.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ngành liên quan xây dựng chính sách đối với người khuyết tật học xóa mù chữ. Chỉ đạo các cơ sở dạy nghề tổ chức các lớp học nghề đơn giản cho người mới biết chữ.

4. Sở Thông tin và Truyền thông:

Chủ trì chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền về công tác chống mù chữ lồng ghép với việc tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Cùng cố và kiện toàn Ban chỉ đạo cấp huyện; chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan chức năng của địa phương xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch xóa mù chữ đến năm 2020 trên địa bàn; nghiên cứu, áp dụng những giải pháp chống mù chữ mang tính đặc thù của địa phương, phù hợp với các nhóm đối tượng.

- Theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra, đánh giá và tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch tại địa phương; định kỳ 6 tháng, hằng năm báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác chống mù chữ tại các xã đặc biệt khó khăn. Chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông địa phương tuyên truyền về công tác chống mù chữ, xây dựng xã hội học tập.

- Chỉ đạo điều tra, thống kê, cập nhật số liệu, duy trì hoạt động của hệ thống thông tin quản lý dữ liệu về phổ cập giáo dục - chống mù chữ.

- Chỉ đạo các cơ quan liên quan thực hiện các chế độ, chính sách đối với những người tham gia công tác chống mù chữ và hỗ trợ người học xóa mù chữ.

- Căn cứ vào khả năng ngân sách của địa phương để quyết định việc hỗ trợ ngân sách cho công tác chống mù chữ.

6. Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp:

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, phân công trách nhiệm và hướng dẫn các tổ chức thành viên xây dựng các chương trình, kế hoạch phối hợp hành động để triển khai thực hiện công tác chống mù chữ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị. Đưa nội dung xóa mù chữ vào phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

- Hội Khuyến học tỉnh:

+ Phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo nâng cao chất lượng hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng, tổ chức các lớp học xóa mù chữ và các lớp chuyên đề để củng cố kết quả biết chữ.

+ Tổ chức vận động các gia đình, dòng họ và cộng đồng dân cư tích cực vận động người chưa biết chữ tham gia các lớp xóa mù chữ. Huy động học sinh các trường dân tộc nội trú tham gia xóa mù chữ ở địa phương trong thời gian nghỉ hè.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh:

+ Chỉ đạo các cấp hội đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho phụ nữ và trẻ em về sự cần thiết phải biết chữ. Phối hợp với ngành giáo dục tổ chức điều tra, thống kê số phụ nữ, trẻ em không biết chữ; nghiên cứu các biện pháp vận động, tổ chức các hình thức học xóa mù chữ phù hợp với các nhóm đối tượng.

+ Đề xuất với các cơ quan chức năng xây dựng chính sách hỗ trợ phụ nữ, trẻ em học xóa mù chữ; tạo cơ hội, điều kiện cho phụ nữ, trẻ em sau khi học chữ

được học nghề, làm nghề để củng cố kết quả biết chữ, hạn chế tình trạng tái mù chữ và ổn định cuộc sống của gia đình.

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các, Sở, ban, ngành liên quan vận động thanh, thiếu niên chưa biết chữ tham gia học xóa mù chữ; tổ chức phong trào thanh niên tình nguyện dạy xóa mù chữ cho người dân ở các vùng sâu, vùng xa, trẻ em lang thang đường phố.

- Hội Nông dân tỉnh:

+ Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thành phố tổ chức điều tra, khảo sát thực trạng người mù chữ ở nông thôn, vận động và tổ chức các lớp học xóa mù chữ cho nông dân.

+ Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biên soạn tài liệu liên quan đến chuyên đề nông nghiệp và nông thôn để giảng dạy trong các trung tâm học tập cộng đồng, nhằm củng cố kết quả xóa mù chữ. Động viên nông dân học xóa mù chữ. Tổ chức các lớp học nghề đơn giản hỗ trợ nông dân học Chương trình giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ./

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- TT Tỉnh ủy;
- TTHĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- MTTQVN tỉnh;
- Ban TG Tỉnh;
- Các Sở: GD&ĐT, TC, KH&ĐT, NN&PTNT, LĐ-TB&XH, TT&TT;
- Các Đoàn thể tỉnh;
- Hội Khuyến học tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phó CVP/UBND tỉnh Phạm Anh Quý;
- Lưu VT, VX(L37b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Cửu